

**CTCP ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP
XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG**

-----***-----
Số: 1811/2021/BCKQ/DDG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----
TP Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 203/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/09/2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

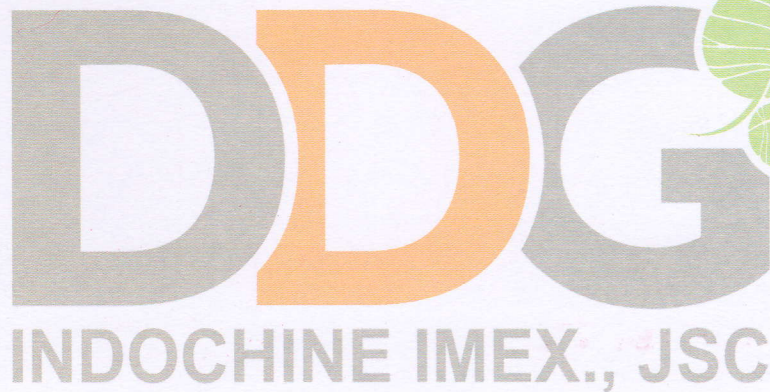
I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành:

1. Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương**
2. Tên viết tắt: **Indochine Imex.,JSC**
3. Địa chỉ trụ sở chính: **162B Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam**
4. Số điện thoại: **028.3810.7899** Fax: **028.3810.7218**
Website: <https://dongduongcorp.com.vn/>
5. Vốn điều lệ: **285.199.430.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm tỷ, một trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng)**
6. Mã cổ phiếu: **DDG**
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: **Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – chi nhánh An Phú, TPHCM** Số hiệu tài khoản: **1606.2010.37018**
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp **0310103090** do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày **25/06/2010**, cấp thay đổi lần thứ **30** ngày **11/05/2021**
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: **Không có**

II. Phương án chào bán:

1. Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương**
2. Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông**
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: **28.519.943 cổ phiếu (Hai mươi tám triệu, năm trăm mười chín nghìn, chín trăm bốn mươi ba cổ phiếu)**, trong đó:

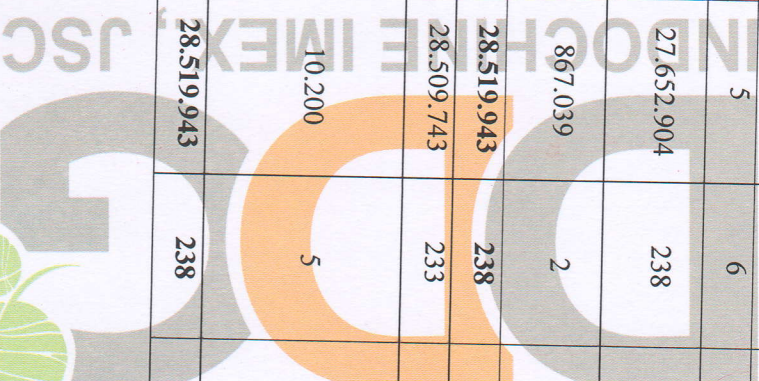
- Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 28.519.943 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
- 4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 285.199.430.000 đồng (*Hai trăm tám mươi lăm tỷ, một trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng*), trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 285.199.430.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
- 6. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền mua đối với cổ đông hiện hữu
- 7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: từ ngày 22/10/2021 đến ngày 15/11/2021
- 8. Ngày kết thúc chào bán: 18/11/2021
- 9. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 12/2021, sau khi hoàn tất việc lưu ký bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.



M. U. N.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

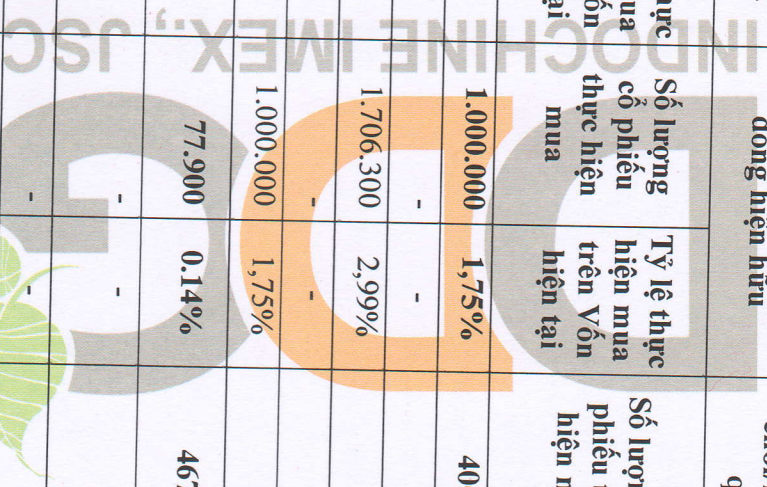
Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng /cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	28.519.943	27.652.904	27.652.904	238	238	0	0	96,96%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000		867.039	867.039	2	2	0	0	100%
Tổng số		28.519.943	28.519.943	28.519.943	238	238	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	28.509.743	28.509.743	28.509.743	233	233	0	0	99,96%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	10.200	10.200	10.200	5	5	0	0	0,04%
Tổng số		28.519.943	28.519.943	28.519.943	238	238	0	0	100%



Handwritten red marks and numbers, possibly a date '12/11' and initials.

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 1811/2021/DDG/HĐQT.NQ ngày 18/11/2021 về việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết. Danh sách nhà đầu tư được phân phối lại cụ thể như sau:

STT	Tên nhà đầu tư/Người có liên quan của nhà đầu tư	Số ĐKSH/Mối quan hệ của người có liên quan với nhà đầu tư	Trong các đợt phát hành/chào bán trong 12 tháng gần nhất		Trong đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu		Trong đợt phân phối lại do cổ đông từ chối/không đăng ký quyền mua		Số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	Tỷ lệ số hữu sau đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
			Số lượng cổ phiếu thực hiện mua	Tỷ lệ thực hiện mua trên Vốn hiện tại	Số lượng cổ phiếu thực hiện mua	Tỷ lệ thực hiện mua trên Vốn hiện tại	Số lượng cổ phiếu thực hiện mua	Tỷ lệ thực hiện mua trên Vốn hiện tại		
1	Yang Tuấn An		-	-	1.000.000	1,75%	400.000	0,70%	2.400.000	4,21%
1.1	Yang Ta Wei	Cha	-	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Trần Kim Sa	Mẹ	-	-	1.706.300	2,99%	-	-	3.412.600	5,98%
1.3	Yang Kiều An	Em gái	-	-	-	-	-	-	-	-
1.4	Yang Hy An	Em gái	-	-	1.000.000	1,75%	-	-	2.000.000	3,51%
2	Nguyễn Kim Dung	Thị	-	-	77.900	0,14%	467.039	0,82%	622.839	1,09%
2.1	Nguyễn Tuấn	Hữu Cha	-	-	-	-	-	-	-	-
2.2	Dương Thị Mai	Mẹ	-	-	-	-	-	-	-	-
2.3	Nguyễn Thủy Tiên	Thị Chị gái	-	-	-	-	-	-	-	-



IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 28.519.943 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 28.519.943 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 285.199.430.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 285.199.430.000 đồng;
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

3. Tổng chi phí : 92.500.000 đồng (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Phí tư vấn phát hành: 44.000.000 đồng (Bốn mươi tư triệu đồng)
- Phí thực hiện quyền và cấp danh sách cổ đông: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)
- Phí cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)
- Chi phí khác (đăng báo công bố thông tin, chứng thực tài liệu...): 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 285.106.930.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm tỷ, một trăm linh sáu triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng)

V. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	460	57.018.465	570.184.650.000	99,96%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	7	127.819	1.278.190.000	0,22%
1.3	Cá nhân	453	56.890.646	568.906.460.000	99,74%
2	Nước ngoài	7	21.421	214.210.000	0,04%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	1	1.600	16.000.000	0,00%
2.2	Cá nhân	6	19.821	198.210.000	0,04%
Tổng cộng (1+2)		467	57.039.886	570.398.860.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập:	3	9.753.000	97.530.000.000	17,1%
2	Cổ đông lớn	2	7.042.600	70.426.000.000	12,35%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	465	49.997.286	499.972.860.000	87,65%
Tổng cộng (2+3)		467	57.039.886	570.398.860.000	100%

30. C
N
NGHIỆP
KHẨU
ÔNG
TỔ CHỨC

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Thanh Quang		3.630.000	6,36%
2	Trần Kim Sa		3.412.600	5,98%

VI. Tài liệu gửi kèm

- Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
- Nghị quyết HĐQT số 1811/2021/DDG/HĐQT.NQ ngày 18/11/2021 về việc xử lý số cổ phiếu không chào bán hết.

Trân trọng báo cáo.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN KIM SA

